

Bản án số: 39/2019/DSST.
Ngày: 16-8-2019.
V/v: “Kiện tranh chấp HĐ
vay tài sản”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO.

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Vũ.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Ánh Sửu.

2. Bà Trần Thị Thúy.

-Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Công Đức – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Văn Hai – Kiểm sát viên.

Ngày 16/8/2019 tại phòng xử án - Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo mở phiên tòa xét xử công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 362/2018/TLST-DS, ngày 24/12/2018, về việc “Kiện tranh chấp HĐ vay tài sản” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2019/QĐXXST-DS ngày 24/6/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 36/2019/QĐST-DS ngày 15/7/2019 giữa:

1, Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Á.

Địa chỉ: 130 Phan Đăng Lưu, phường 3, quận Phú Nhuận, TP Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh T – Chức vụ: Tổng giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Á.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Thái H – Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Á chi nhánh Đắk Lắk, phòng giao dịch Ea H'Leo, theo văn bản ủy quyền ngày 25/7/2017. Có mặt.

Địa chỉ: 545 Giải Phóng, thị trấn Ea Đăng, huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk.

2, Bị đơn: Ông Phan Thanh T và bà Nguyễn Thị H. Ông T, bà H vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

Địa chỉ: Thôn 4, xã Đ, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

3, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Phan Đăng Ủ, sinh năm 1990. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn 4, xã Đ, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

Anh Nguyễn Tấn Th, sinh năm 1990 (nhân viên Ngân hàng). Có mặt.

Địa chỉ: Thôn 2, xã R, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa ông H đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 17/01/2017 ông Phan Thanh T và bà Nguyễn Thị H ký Hợp đồng tín dụng số N.4117/117 vay tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Á chi nhánh Đắk Lắk, phòng giao dịch Ea H'Leo số tiền là 300.000.000 đồng, thời hạn vay là 12 tháng, lãi suất 11%/năm, thời hạn trả tiền vay là vào ngày 18/01/2018, mục đích sử dụng đầu tư nông nghiệp. Nhưng đến hạn trả nợ ông T, bà H không trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Á.

Tại hợp đồng thế chấp tài sản số N3416/HĐTC ngày 17/01/2017 ông T, bà H thế chấp là quyền sử dụng đất, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM 676417 do UBND huyện Ea H'Leo cấp ngày 15/4/2009 tại thửa số 6, tờ bản đồ số 96, diện tích 36.205 m² cấp cho hộ ông T, bà H.

Để đảm bảo cho hoạt động của Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Á và không bị ảnh hưởng xấu bởi việc mất khả năng trả nợ của bên đi vay, Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Á đề nghị Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo giải quyết theo quy định của pháp luật buộc: Ông Phan Thanh T và bà Nguyễn Thị H phải có nghĩa vụ trả toàn bộ số tiền nợ gốc 300.000.000 đồng; lãi suất trong hạn (từ ngày 18/01/2017 đến ngày 18/01/2018) là 16.460.000 đồng; lãi suất quá hạn (tính từ ngày 19/01/2018 đến ngày 02/8/2019) là 77.140.000 đồng.

Trường hợp ông Phan Thanh T và bà Nguyễn Thị H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì đề nghị xử lý tài sản thế chấp để đảm bảo thu hồi nợ.

Trong quá trình giải quyết vụ án ông T, bà H là bị đơn trình bày:

Ông Phan Thanh T và bà Nguyễn Thị H thừa nhận vào ngày 17/01/2017 ông T, bà H ký Hợp đồng tín dụng số N.4117/117 vay tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Á chi nhánh Đắk Lắk, phòng giao dịch Ea H'Leo với số tiền là 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng), thời hạn trả tiền vay là vào ngày 18/01/2018. Khi vay ông T, bà H thế chấp tài sản là quyền sử dụng đất, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM 676417 do UBND huyện Ea H'Leo cấp ngày 15/4/2009 tại thửa số 6, tờ bản đồ số 96, diện tích 36.205 m² cấp cho hộ ông T, bà H.

Đến khoảng đầu tháng 02 năm 2018 ông T, bà H có mang tiền đến Ngân hàng đưa cho anh Th là nhân viên Ngân hàng để trả khoản tiền mà ông T, bà H đã vay và yêu cầu được vay lại với số tiền vay nhiều hơn. Sau khi trả xong nợ ông T, bà H không lấy lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã thế chấp cho Ngân hàng vì lý do ông T, bà H muốn vay lại và vay thêm số tiền 100.000.000 đồng nữa. Lúc đầu thì Ngân hàng đồng ý cho ông T, bà H vay vốn, sau đó cán bộ Ngân hàng xuống để xem xét thẩm định các tài sản thì Ngân hàng nói là tài sản của ông T, bà H không đảm bảo để vay số tiền nhiều hơn, nên không cho ông T, bà H vay lại nữa.

Nay, Ngân hàng yêu cầu ông T, bà H phải trả toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi suất là 360.600.000 đồng ông T, bà H không đồng ý trả, vì ông T, bà H đã trả hết toàn bộ số tiền nợ cho Ngân hàng và hiện tại thì ông T, bà H không còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Á chi nhánh Đắk Lắk, phòng giao dịch Ea H'Leo bất cứ khoản tiền nào khác.

Ngoài ra ông T, bà H không trình bày gì thêm.

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan anh Th trình bày:

Việc ông T, bà H cho rằng đã đưa tiền cho anh Th để trả khoản tiền vay là không đúng, anh Th không nhận bất cứ khoản tiền nào từ ông T, bà H. Sau khi đến thời hạn trả nợ cho Ngân hàng, ông T, bà H muốn vay số tiền lớn hơn, Ngân hàng đã xuống thẩm định tài sản của ông T, bà H thì tài sản không đảm bảo để cho ông T, bà H vay số tiền theo yêu cầu của ông T, bà H, nên Ngân hàng không đồng ý. Còn đối với khoản tiền 300.000.000 đồng mà ông T, bà H vay trước đó cho đến nay vẫn chưa trả cho Ngân hàng.

Nếu ông T và bà H cho rằng anh Th đã nhận tiền của ông T và bà H để trả khoản nợ trên, anh Th yêu cầu ông T và bà H phải đưa các chứng cứ để chứng minh cho việc anh Th nhận tiền.

Ngoài ra anh Th không trình bày gì thêm.

Quá trình điều tra thu thập tài liệu, chứng cứ anh Phan Đăng Ủ là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Cố tình lẩn tránh, không hợp tác nên không ghi nhận được ý kiến của anh Ủ về yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Á.

Phát biểu của Kiểm sát viên:

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa khẳng định:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình thu thập tài liệu, chứng cứ, Tòa án thực hiện đầy đủ và đúng trình tự theo quy định của pháp luật về tố tụng. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các đương sự tại phiên tòa thể hiện việc Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Á khởi kiện yêu cầu ông T, bà H trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Á 300.000.000 đồng và lãi suất phát sinh theo hợp đồng là có căn cứ. Vì vậy, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, 466 Bộ luật dân sự, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Á.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được kiểm tra xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Do ông T, bà H nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Á chi nhánh Đắk Lắk, phòng giao dịch Ea H'Leo số tiền 300.000.000 đồng đến hạn ông T, bà H không trả được nợ, nên Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Á đã khởi kiện tại Tòa án và Tòa án thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành triệu tập anh Phan Đăng Ứ là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến Tòa án để công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng anh Ứ vẫn vắng mặt không có lý do, gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án, nên Tòa án không thể tiến hành công khai chứng cứ và hòa giải giữa các đương sự được mà tiến hành xác minh, niêm yết các văn bản tố tụng tại nơi anh Ứ cư trú. Đối với ông T, bà H Tòa án đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do, theo quy định tại khoản 1 Điều 207, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt.

[2]. Về nội dung: Ngày 17/01/2017 ông Phan Thanh T và bà Nguyễn Thị H ký Hợp đồng tín dụng số N.4117/117 vay tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Á chi nhánh Đắk Lắk, phòng giao dịch Ea H'Leo số tiền là 300.000.000 đồng, thời hạn vay là 12 tháng, lãi suất 11%/năm, thời hạn trả tiền vay là vào ngày 18/01/2018, nhưng cho đến nay ông T, bà H vẫn chưa trả nợ cho Ngân hàng.

Ngược lại, ông T, bà H cho rằng vào đầu tháng 02/2018 ông T, bà H có mang tiền đến Ngân hàng đưa cho anh Th là nhân viên Ngân hàng để trả khoản tiền mà ông T, bà H đã vay và yêu cầu được vay lại với số tiền vay nhiều hơn, nhưng Ngân hàng không đồng ý cho vay lại, nên hiện toàn bộ giấy tờ vay trước đó Ngân hàng vẫn còn đang giữ. Nay Ngân hàng lại khởi kiện yêu cầu ông T, bà H phải trả số tiền này, ông T, bà H không đồng ý.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Ngân hàng đã cung cấp hợp đồng tín dụng số N.4117/117 ngày 17/01/2017 và Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số N3416/HĐTC ngày 17/01/2017 (đã được công chứng tại Văn phòng công chứng Ea H'Leo vào ngày 17/01/2017) thể hiện việc ông Phan Thanh T và bà Nguyễn Thị H vay tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Á chi nhánh Đắk Lắk, phòng giao dịch Ea H'Leo số tiền là 300.000.000 đồng, thời hạn vay là 12 tháng, lãi

suất 11%/năm, thời hạn trả tiền vay vào ngày 18/01/2018, mục đích sử dụng đầu tư nông nghiệp. Tại các buổi công khai chứng cứ và hòa giải ông T, bà H thừa nhận có vay tại Ngân hàng số tiền này và ông T, bà H công nhận chữ ký tại hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp tài sản là chữ ký của ông T, bà H. Nhưng ông T, bà H cho rằng vào đầu tháng 02/2018 ông T, bà H có mang tiền ra đưa cho anh Th (là cán bộ Ngân hàng) để trả nợ cho khoản tiền vay nói trên, nhưng anh Th không thừa nhận việc ông T, bà H đưa tiền cho anh Th và ông T, bà H không cung cấp được tài liệu, chứng cứ nào về việc đưa tiền cho anh Th để trả khoản tiền vay của Ngân hàng. Mặc khác, nếu ông T, bà H đã trả nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng đã giải chấp và trả lại toàn bộ giấy tờ liên quan đến tài sản thế chấp cho ông T, bà H, nhưng từ đó đến nay ông T, bà H không có ý kiến gì về việc này. Vì vậy, có đủ căn cứ để xác định ông Phan Thanh T và bà Nguyễn Thị H chưa trả nợ cho Ngân hàng.

Như vậy, việc thiết lập hợp đồng vay tài sản giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Á chi nhánh Đắk Lắk, phòng giao dịch Ea H'Leo và ông Phan Thanh T, bà Nguyễn Thị H là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội, nên đây là giao dịch hợp pháp, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên. Đến hạn trả nợ nhưng ông T, bà H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của Ngân hàng, nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông T, bà H phải trả số tiền vay là 300.000.000 đồng và lãi suất phát sinh theo hợp đồng là có căn cứ, nên cần chấp nhận.

Về lãi suất: Căn cứ hợp đồng tín dụng số N.4117/117 ngày 17/01/2017 thì lãi suất được tính cụ thể như sau:

Lãi suất trong hạn (từ ngày 18/01/2017 đến ngày 18/01/2018) là 16.458.000 đồng.

Lãi suất quá hạn (tính từ ngày 19/01/2018 đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 16/8/2019) là 79.062.000 đồng. Tổng cộng lãi trong hạn và lãi quá hạn là 95.520.000 đồng.

Khi thực hiện giao dịch vay tài sản, ông T, bà H có thế chấp cho Ngân hàng 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM 676417 do UBND huyện Ea H'Leo cấp ngày 15/4/2009 tại thửa số 6, tờ bản đồ số 96, diện tích 36.205 m² cấp cho hộ ông T, bà H. Việc thế chấp tài sản được thực hiện đúng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 4; khoản 1 Điều 5; Điều 6; khoản 3 Điều 9; khoản 2 Điều 39 Nghị định 102/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm. Xét yêu cầu của phía nguyên đơn trong trường hợp bị đơn không trả đủ nợ thì xử lý tài sản thế chấp là có căn cứ, phù hợp Điều 355 Bộ luật dân sự, cần chấp nhận. Vì vậy, trong trường hợp bị đơn không trả đủ nợ cho nguyên đơn thì tài sản thế chấp được bán đấu giá theo quy định pháp luật. Nếu bị đơn đã thanh toán đủ nợ gốc và lãi cho nguyên đơn thì phía nguyên đơn có nghĩa vụ giải chấp tài sản thế chấp.

[3]. Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng được chấp nhận, nên cần buộc ông T, bà H phải chịu toàn bộ tiền án phí DSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 317; Điều 318; Điều 319; Điều 325; Điều 463; Điều 466 Bộ luật dân sự;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Á.

Buộc ông Phan Thanh T và bà Nguyễn Thị H trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Á chi nhánh Đắk Lắk, phòng giao dịch Ea H'Leo 395.520.000 đồng (ba trăm chín mươi lăm triệu, bảy trăm lẻ hai nghìn đồng), trong đó nợ gốc 300.000.000 đồng và 95.520.000 đồng tiền nợ lãi.

Ông Phan Thanh T và bà Nguyễn Thị H tiếp tục chịu lãi suất theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số N.4117/117 ngày 17/01/2017 để tính lãi đối với số tiền chậm trả kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 17/8/2019) cho đến khi trả dứt điểm nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Á chi nhánh Đắk Lắk, phòng giao dịch Ea H'Leo.

Hợp đồng thế chấp tài sản vẫn có hiệu lực pháp luật. Sau khi ông Phan Thanh T và bà Nguyễn Thị H trả dứt điểm nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Á, thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Á có trách nhiệm trả cho ông Phan Thanh T và bà Nguyễn Thị H gồm: 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM 676417 do UBND huyện Ea H'Leo cấp ngày 15/4/2009 tại thửa số 6, tờ bản đồ số 96, diện tích 36.205 m² cấp cho hộ ông T, bà H, đồng thời giải chấp giá trị quyền sử dụng đất và tài sản trên đất tại hợp đồng thế chấp đối với các tài sản trên.

Trong trường hợp ông Phan Thanh T và bà Nguyễn Thị H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Á có quyền yêu cầu Chi cục THADS huyện Ea H'Leo thanh lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản trên đất gồm: 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM 676417 do UBND huyện Ea H'Leo cấp ngày 15/4/2009 tại thửa số 6, tờ bản đồ số 96, diện tích 36.205 m² cấp cho hộ ông T, bà H để thu hồi nợ.

Về án phí: Căn cứ khoản 3 Điều 144; khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 6 Điều 19; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Ông Phan Thanh T và bà Nguyễn Thị H phải chịu 19.776.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Á chi nhánh Đắk Lắk, phòng giao dịch Ea H'Leo 9.015.000 đồng tiền tạm ứng án phí do anh Nguyễn Thanh H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ea H'Leo, theo biên lai số AA/2017/0009001 ngày 21/12/2018.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Viện KSND huyện Ea H'Leo;
- Chi cục THADS huyện Ea H'Leo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, vi tính.

Đã ký

Nguyễn Huy Vũ